Mã SV	Họ đệm	Tên	Lớp	CC(10%)	TBKT (20%)	BTNhom (20%)	Ghi chú
B20DCCN063	Nguyễn Tiến	Anh	D20CQCN03-B	7,0	6,5	6,5	
B20DCCN070		Anh	D20CQCN10-B	10,0	8,0	7,0	
B20DCCN085	•	Bách	D20CQCN01-B	10,0	8,5	8,5	
B20DCCN086		Bảo	D20CQCN02-B	10,0	6,5	6,0	
	Lưu Gia	Bảo	D20CQCN03-B	10,0	7,0	8,0	
B20DCCN090		Bằng	D20CQCN06-B	10,0	9,5	7,5	
B20DCCN111	•	Chí	D20CQCN03-B	10,0	9,5	7,5	
B20DCCN119		Chính	D20CQCN11-B	8,0	5,0	7,5	
B20DCCN099		Cường	D20CQCN03-B	10,0	6,5	8,0	
	Trịnh Quyền	Diệp	D20CQCN02-B	8,0	6,5	8,0	
B20DCCN123	- •	Diệu	D20CQCN03-B	10,0	6,0	6,5	
B20DCCN130		Dũng	D20CQCN10-B	10,0	5,0	7,0	
B20DCCN158		Dương	D20CQCN02-B	10,0	6,0	8,0	
B20DCCN183		Đăng	D20CQCN03-B	0,0	0,0	0,0	Không đủ ĐKDT
	Pham Minh	Điệp	D20CQCN07-B	8,0	7,0	8,0	12110118 000 2122 1
B20DCAT050	•	Đức	D20CQAT02-B	6,0	3,0	8,0	
	Nguyễn Xuân	Giang	D20CQAT03-B	10,0	6,5	7,0	
B20DCCN209		Giao	D20CQCN05-B	9,0	4,0	6,5	
B20DCCN218	0 0	Hải	D20CQCN02-B	6,0	4,0	8,0	
B20DCCN228		Hảo	D20CQCN12-B	10,0	9,5	8,5	
	Bùi Trung	Hiếu	D20CQCN01-B	6,0	4,0	7,5	
B20DCCN255	O	Hiếu	D20CQCN03-B	7,0	4,0	5,5	
B20DCCN258		Hiếu	D20CQCN06-B	3,0	4,0	7,5	
B20DCAT065		Hinh	D20CQAT01-B	3,0	4,0	6,0	
B20DCCN269	<u> </u>	Hoan	D20CQCN05-B	10,0	6,0	6,5	
	Đoàn Thi	Huế	D20CQCN03-B	5,0	4,0	6,0	
B20DCCN292	•	Hùng	D20CQCN04-B	8,0	4,0	5,5	
B20DCCN297	· · · · · · · · · · · · · · · · · · ·	Hùng	D20CQCN09-B	10,0	8,5	9,5	
B20DCCN305		Huy	D20CQCN05-B	10,0	4,0	7,0	
B20DCCN312		Huy	D20CQCN12-B	10,0	8,0	6,0	
B20DCCN314		Huy	D20CQCN02-B	10,0	5,0	7,5	
B20DCAT084		Huy	D20CQAT04-B	7,0	4,0	7,0	
B20DCCN330	•	Huy	D20CQCN06-B	9,0	9,0	9,5	
B20DCCN333	<u> </u>	Huyền	D20CQCN09-B	5,0	6,0	7,0	
B20DCCN375	<u> </u>	Khánh	D20CQCN03-B	6,0	5,0	7,0	
B20DCAT095	<u> </u>	Kiên	D20CQAT03-B	5,0	4,0	7,0	
B20DCCN352		Kiên	D20CQCN04-B	10,0	7,0	7,5	
B20DCCN361		Kiệt	D20CQCN01-B	10,0	6,0	8,5	
B20DCCN388		Lâm	D20CQCN04-B	8,0	5,0	6,0	
	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	D20CQAT03-B	10,0	6,0	8,0	
B20DCCN420		Manh	D20CQCN12-B	10,0	8,0	6,0	
	Trần Đức	Manh	D20CQAT01-B	4,0	5,0	6,0	
B20DCCN433		Minh	D20CQCN01-B	10,0	5,0	7,5	
B20DCCN439		Minh	D20CQCN07-B	7,0	4,0	6,0	
B20DCAT127	<u> </u>	Minh	D20CQAT03-B	8,0	6,0	7,0	
B20DCCN451		Nam	D20CQCN07-B	10,0	7,5	7,0	
B20DCCN452	• •	Nam	D20CQCN08-B	10,0	6,5	7,0	

B20DCCN480	Chu Bá	Nhất	D20CQCN12-B	7,0	4,0	5,0	
B19DCCN483		Nhất	D20CQCN03-B	4,0	5,0	6,0	
B20DCCN491	<u> </u>	Phong	D20CQCN11-B	7,0	7,0	7,0	
B20DCCN503		Phúc	D20CQCN11-B	10,0	8,5	8,5	
B20DCCN510		Phúc	D20CQCN06-B	8,0	6,0	9,5	
	Nguyễn Đoàn Đức	Phúc	D20CQCN07-B	8,0	5,0	6,5	
B20DCCN512		Phúc	D20CQCN08-B	10,0	4,0	6,5	
B20DCCN528		Quang	D20CQCN12-B	10,0	5,0	6,0	
B20DCAT147	Ū	Quân	D20CQAT03-B	5,0	4,0	5,5	
B20DCCN556	Nguyễn Văn	Quân	D20CQCN04-B	8,0	6,0	6,0	
B20DCAT152	Nguyễn Thị	Quyên	D20CQAT04-B	10,0	5,0	6,0	
B20DCCN569	Nguyễn Như	Quỳnh	D20CQCN05-B	10,0	8,0	9,5	
B20DCCN570	Trần Văn	Sông	D20CQCN06-B	10,0	6,5	6,5	
B20DCAT174	Nguyễn Hữu	Thanh	D20CQAT02-B	4,0	4,0	5,5	
B20DCAT175	Đặng Khắc	Thành	D20CQAT03-B	9,0	6,5	8,0	
B20DCAT179	Đào Đình	Thăng	D20CQAT03-B	10,0	8,0	7,0	
B20DCCN672	Nguyễn Hữu	Thịnh	D20CQCN12-B	10,0	7,5	6,0	
B20DCCN595	Nguyễn Mạnh	Tiến	D20CQCN07-B	8,0	6,5	7,0	
B20DCCN705	Hoàng Mạnh	Trường	D20CQCN09-B	10,0	5,0	7,0	
B20DCCN713	Thăng Văn	Trường	D20CQCN05-B	8,0	4,0	5,0	
B20DCCN611	Nguyễn Văn	Tuân	D20CQCN11-B	10,0	6,0	8,5	
B20DCAT166	Ngô Sỹ	Tuấn	D20CQAT02-B	10,0	6,5	8,0	
B20DCAT169	Ngô Quang	Tùng	D20CQAT01-B	9,0	5,0	6,5	
B20DCCN715	Nguyễn Công	Uẩn	D20CQCN07-B	10,0	7,0	7,0	
B20DCCN718	Nguyễn Thị	Ước	D20CQCN10-B	8,0	6,5	8,0	
B20DCCN724	Hoàng Quốc	Việt	D20CQCN04-B	4,0	4,0	6,0	
B20DCCN737	Khúc Văn	Vinh	D20CQCN05-B	10,0	4,0	5,5	
B20DCCN049	Bùi Việt	Anh	D20CQCN01-B	10,0	7,5	8,5	
B20DCCN073	Tạ Việt	Anh	D20CQCN01-B	10,0	9,0	8,5	
B20DCCN109	Trần Minh	Châu	D20CQCN01-B	10,0	9,0	8,5	
B20DCCN114	Nguyễn Mai	Chinh	D20CQCN06-B	7,0	6,0	9,0	
B20DCCN118	Tô Đức	Chính	D20CQCN10-B	3,0	5,0	6,0	
B20DCCN097	Tạ Tô Chí	Cương	D20CQCN01-B	5,0	4,0	6,5	
B20DCCN100	· ·	Cường	D20CQCN04-B	10,0	9,0	7,0	
B20DCCN105		Cường	D20CQCN09-B	6,0	7,0	7,0	
B20DCCN106		Cường	D20CQCN10-B	0,0	0,0	0,0	Không đủ ĐKDT
B20DCCN145		Duy	D20CQCN01-B	10,0	8,5	8,5	
B20DCCN155	<u> </u>	Duy	D20CQCN11-B	7,0	6,0	7,5	
B20DCCN164	Phan Quang	Dương	D20CQCN08-B	5,0	6,0	8,5	
B20DCCN169		Đạt	D20CQCN01-B	7,0	4,0	5,5	
B20DCCN194	Đặng Anh	Đức	D20CQCN02-B	6,0	5,0	6,5	
B20DCCN200	Phan Anh	Đức	D20CQCN08-B	10,0	5,0	7,5	
	Bùi Ngọc	Hân	D20CQCN03-B	10,0	8,5	8,5	
B20DCCN259		Hiếu	D20CQCN07-B	6,0	5,0	8,5	
B20DCCN261	Trần Minh	Hiếu	D20CQCN09-B	8,0	5,0	6,5	
B20DCCN264		Hòa	D20CQCN12-B	10,0	8,5	8,5	
B20DCCN268		Hoài	D20CQCN04-B	9,0	5,5	7,0	
B20DCCN270	U	Hoan	D20CQCN06-B	10,0	8,5	8,5	
	Nguyễn Huy	Hoàng	D20CQCN01-B	8,0	6,0	8,5	
B20DCCN283	Phan Kế Vũ	Hoàng	D20CQCN07-B	8,0	5,0	7,0	

B20DCCN295	Nguyễn Manh	Hùng	D20CQCN07-B	5,0	6,0	9,0	
B20DCCN298		Hùng	D20CQCN10-B	6,0	5,0	7,0	
B20DCCN299	,	Hùng	D20CQCN11-B	7,0	5,0	7,0	
		Hùng	D20CQCN02-B	10,0	9,0	8,0	
		Huy	D20CQCN04-B	4,0	4,0	6,0	
B20DCCN336		Huynh	D20CQCN12-B	5,0	5,0	7,5	
B20DCCN341		Hưng	D20CQCN05-B	7,0	6,0	8,0	
B20DCCN365	,	Khải	D20CQCN05-B	10,0	6,0	6,5	
B20DCCN370		Khanh	D20CQCN10-B	8,0	5,5	6,5	
B20DCCN380	Vũ Văn	Khánh	D20CQCN08-B	10,0	6,0	7,5	
B20DCCN356		Kiên	D20CQCN08-B	10,0	5,5	6,5	
	Đào Duy	Mạnh	D20CQCN01-B	8,0	5,0	6,5	
	Nguyễn Hữu	Manh	D20CQCN07-B	9,0	5,0	6,5	
B20DCCN432	•	Minh	D20CQCN12-B	0,0	0,0	0,0	Không đủ ĐKDT
B20DCCN437		Minh	D20CQCN05-B	8,0	6,0	6,5	Timong au Dition
	Trần Minh	Nghĩa	D20CQCN03-B	10,0	8,5	8,5	
B20DCCN473		Ngọc	D20CQCN05-B	5,0	7,0	8,5	
		Ngọc	D20CQCN08-B	10,0	8,5	7,5	
B20DCCN492		Phong	D20CQCN12-B	10,0	8,0	6,5	
B20DCCN495		Phong	D20CQCN03-B	5,0	5,0	8,5	
B20DCCN496		Phong	D20CQCN04-B	10,0	7,0	8,5	
B20DCCN755		Phong	D20CQCN02-B	5,0	4,5	6,0	
	Phạm Thị	Phượng	D20CQCN11-B	10,0	7,0	8,5	
B20DCCN544		Quân	D20CQCN04-B	6,0	7,5	8,0	
B20DCCN586		Sử	D20CQCN10-B	8,0	7,0	8,5	
B20DCCN636		Thái	D20CQCN12-B	10,0	9,0	7,0	
B15DCAT154	•	Thành	D15CQAT02-B	5,0	5,0	5,0	
B20DCCN648		Thành	D20CQCN12-B	10,0	8,0	6,5	
B20DCCN654		Thảo	D20CQCN06-B	4,5	7,0	9,5	
B20DCCN660		Thắng	D20CQCN12-B	10,0	8,5	9,0	
B20DCCN676		Thu	D20CQCN04-B	10,0	8,5	9,0	
B20DCCN677		Thuấn	D20CQCN05-B	10,0	5,5	6,0	
B20DCCN682	,	Thức	D20CQCN10-B	8,0	6,0	7,5	
B20DCCN606	, ,	Tới	D20CQCN06-B	10,0	10,0	9,5	
B20DCCN696	•	Trung	D20CQCN12-B	10,0	10,0	9,0	
B20DCCN697		Trung	D20CQCN01-B	10,0	7,0	8,5	
B20DCCN698		Trung	D20CQCN02-B	10,0	6,0	8,0	
	<u> </u>	Trung	D20CQCN04-B	10,0	9,0	9,0	
	, o	Trung	D20CQCN06-B	6,0	5,0	7,0	
B20DCCN709		Trường	D20CQCN01-B	0,0	0,0	0,0	Không đủ ĐKDT
B20DCCN710		Trường	D20CQCN02-B	10,0	7,5	8,0	Knong du DKD1
		Tú	D20CQCN09-B	10,0	6,0	9,0	
B20DCCN628	,	Tùng	D20CQCN04-B	7,0	5,5	8,0	
B20DCCN629	_ :	Tùng	D20CQCN05-B	9,0	7,0	6,5	
B20DCCN717	,	Uyn	D20CQCN09-B	5,0	7,0	7,0	
B20DCCN717		Việt	D20CQCN12-B	10,0	9,0	9,0	
B20DCCN736		Viet	D20CQCN04-B				
B20DCCN736		Viiii	D20CQCN01-B	10,0	9,0 5,0	9,5 8,5	
B20DCCN/43		Anh	D20CQCN01-B	7,0		ŕ	
B20DCCN091		Biên	D20CQCN07-B	·	7,5	7,0	
D20DCCN091	ı nam 116nk	DICII	DZUCQCNU/-B	7,0	9,0	9,5	

B20DCCN092	Rìii Nouvên	Bình	D20CQCN08-B	10,0	6,0	8,0	
B20DCCN096		Công	D20CQCN12-B	8,0	5,0	6,5	
B20DCCN098	,	Cường	D20CQCN02-B	9,0	5,0	7,0	
B20DCCN101		Cường	D20CQCN05-B	7,0	5,0	6,5	
B20DCCN102		Cường	D20CQCN06-B	10,0	5,0	6,5	
B20DCCN135		Dũng	D20CQCN03-B	7,0	8,5	9,5	
B20DCCN137		Dũng	D20CQCN05-B	10,0	8,5	7,0	
B20DCCN138		Dũng	D20CQCN06-B	10,0	8,5	7,5	
B20DCAT037	,	Đạt	D20CQAT01-B	8,0	5,0	8,0	
B20DCCN182		Đắc	D20CQCN02-B	7,0	5,0	6,5	
B20DCCN188	Hoàng Văn	Điệu	D20CQCN08-B	5,0	5,0	6,5	
B20DCAT206		Đông	D20CQAT02-B	8,0	4,0	6,0	
	Hoàng Minh	Đức	D20CQCN05-B	7,0	5,0	6,0	
B20DCAT045	Ngô Quý	Đức	D20CQAT01-B	6,0	5,0	7,0	
B20DCAT053	Nguyễn Đăng	Hạnh	D20CQAT01-B	10,0	7,0	8,5	
	Nguyễn Quang	Hảo	D20CQCN10-B	7,0	6,0	8,0	
B20DCAT055	Lưu Văn Hoàng	Hiệp	D20CQAT03-B	4,5	6,0	9,5	
B20DCCN245	Đinh Trung	Hiếu	D20CQCN05-B	10,0	4,0	7,0	
B20DCCN252	Nguyễn Hồng	Hiếu	D20CQCN12-B	10,0	7,0	8,5	
B20DCCN263		Hiệu	D20CQCN11-B	8,0	5,0	6,0	
B20DCCN288	Nghiêm Công	Huân	D20CQCN12-B	9,0	7,0	8,5	
B20DCAT077	Lê Quang	Huy	D20CQAT01-B	10,0	5,0	8,0	
B20DCCN316	Nguyễn Quang	Huy	D20CQCN04-B	7,0	5,0	7,0	
B20DCCN325		Huy	D20CQCN01-B	7,0	8,0	9,0	
B20DCCN339	Nguyễn Cảnh	Hưng	D20CQCN03-B	10,0	7,0	8,5	
B20DCCN347	Nguyễn Thu	Hương	D20CQCN11-B	9,0	6,0	6,5	
B20DCCN350	Đỗ Xuân	Hướng	D20CQCN02-B	8,0	8,5	9,0	
B20DCCN351	Nguyễn Trọng	Hướng	D20CQCN03-B	10,0	8,5	8,5	
B20DCAT094	Ninh Chí	Hướng	D20CQAT02-B	5,0	5,0	7,5	
B20DCAT105	Vũ Ngọc	Khánh	D20CQAT01-B	10,0	8,0	8,5	
B20DCAT101	Vương Trung	Kiên	D20CQAT01-B	7,0	5,0	6,0	
B20DCCN362		Kiều	D20CQCN02-B	9,0	7,0	8,5	
B20DCAT109		Linh	D20CQAT01-B	10,0	8,5	8,5	
B20DCCN404	•	Long	D20CQCN08-B	5,0	5,0	8,0	
B20DCCN407	<u> </u>	Long	D20CQCN11-B	10,0	8,0	9,5	
	Lê Xuân	Lộc	D20CQAT01-B	7,0	5,0	7,5	
B20DCCN410		Luân	D20CQCN02-B	10,0	8,0	8,5	
B20DCCN424		Mạnh	D20CQCN04-B	10,0	8,5	8,5	
B20DCCN428		Mạnh	D20CQCN08-B	10,0	8,5	9,0	
	Hoàng Tuấn	Minh	D20CQAT02-B	9,0	4,0	6,0	
	Nguyễn Quang	Minh	D20CQCN06-B	10,0	7,0	7,5	
B20DCCN474		Ngọc	D20CQCN06-B	7,0	5,0	6,0	
B20DCCN485		Nhật	D20CQCN05-B	10,0	7,0	8,5	
B20DCCN494		Phong	D20CQCN02-B	10,0	7,0	7,5	
B20DCCN517		Phước	D20CQCN01-B	7,0	5,0	6,5	
B20DCCN529	_	Quang	D20CQCN01-B	8,0	7,0	7,0	
B20DCCN530		Quang	D20CQCN02-B	10,0	8,0	7,5	
B20DCCN541		Quảng	D20CQCN01-B	6,0	5,0	6,5	
B20DCCN553	0 0	Quân	D20CQCN01-B	8,0	7,0	7,0	
B20DCCN554	Nguyên Phúc	Quân	D20CQCN02-B	10,0	7,5	7,5	

B20DCCN577   Li Winh	B20DCCN565	Nguyễn Văn	Quyền	D20CQCN01-B	5,0	5,0	6,0	
B20DCCN589   Nguyễn Phú   Tâm   D20CQCN01-B   10,0   6,0   7,5							•	
B20DCCN549   Nguyễn Phú			` •	-	· ·			
B2DDCCN647   Lé Xuán					·			
B20DCCN650   Nguyễn Thể   Thành   D20CQCN02-B   10,0   8,5   7,5					,			
B20DCCN51177   Va Anh				,	· ·			
B20DCCN658   Bùi Cao				_	·			
B20DCCN616  Nguyễn Xuân				-	·			
B20DCAT158   Phan Minh					·			
B20DCCN163   Tông Văn   Toân   D20CQAT03-B   5,0   6,0   6,5     B20DCCN687   Nguyễn Huyển   Trang   D20CQCN03-B   6,0   6,0   7,0     B20DCCN191   Trần Đăng   Trọng   D20CQCN03-B   10,0   6,0   6,5     B20DCCN695   Bùi Văn   Trung   D20CQCN11-B   10,0   8,0   7,0     B20DCCN714   Vũ Huy   Trưởng   D20CQCN06-B   10,0   8,0   9,5     B20DCCN714   Vũ Huy   Trưởng   D20CQCN06-B   10,0   8,0   9,5     B20DCCN614   Đổ Văn   Tuân   D20CQCN06-B   10,0   8,5   9,5     B20DCCN614   Đổ Văn   Tuân   D20CQCN02-B   10,0   8,5   9,5     B20DCCN621   Trịnh Minh   Tuân   D20CQCN02-B   10,0   7,0   7,5     B20DCCN721   Nguyễn Đức   Việt   D20CQCN02-B   10,0   9,5   9,5     B20DCCN734   Trương Quốc   Việt   D20CQCN02-B   10,0   9,5   9,5     B20DCCN746   Nguyễn Long   Vũ   D20CQCN02-B   10,0   9,5   9,5     B20DCCN746   Nguyễn Long   Vũ   D20CQCN02-B   10,0   9,5   9,5     B20DCCN746   Nguyễn Long   Vũ   D20CQCN02-B   10,0   9,5   9,5     B20DCCN043   Chu Văn   An   D20CQCN07-B   10,0   8,5   8,5     B20DCCN033   Bùi Quang   Anh   D20CQCN07-B   10,0   8,5   8,5     B20DCCN059   Nguyễn Ngọc   Anh   D20CQAT03-B   9,0   6,0   8,0     B20DCCN059   Nguyễn Ngọc   Anh   D20CQAT03-B   9,0   6,0   8,0     B20DCCN059   Nguyễn Ngọc   Anh   D20CQCN11-B   6,0   5,0   7,5     B20DCCN110   Dỗ Trần   Chín   D20CQCN01-B   10,0   7,5   7,5     B20DCCN115   Nguyễn Quang   Chính   D20CQCN01-B   10,0   7,5   7,5     B20DCCN117   Phan Văn   Chính   D20CQCN09-B   5,0   4,0   6,0     B20DCCN108   Bủi Hoàng   Cướng   D20CQAT03-B   10,0   8,5   8,0     B20DCCN09   Bùi Hoàng   Cướng   D20CQAT03-B   10,0   8,5   8,0     B20DCCN142   Vũ Cao   Dũng   D20CQCN07-B   8,0   8,5   8,0     B20DCCN144   Vũ Văn   Dũng   D20CQCN12-B   10,0   7,0   7,0     B20DCCN147   Nguyễn Quý   Dũng   D20CQCN12-B   10,0   7,0   7,0     B20DCCN147   Nguyễn Thành   Đạt   D20CQCN12-B   10,0   7,0   7,0     B20DCCN147   Nguyễn Minh   Hiểu   D20CQCN11-B   10,0   5,0   7,5     B20DCCN179   Kiểu Minh   Hiểu   D20CQCN01-B   10,0   5,0   5,5     B20DCCN179   Tổ Nguyễn Minh   Hiểu   D20CQ					·			
B20DCCN687   Nguyễn Huyên   Trang   D20CQCN03-B   6,0   6,0   7,0   820DCAT191   Trân Đăng   Trong   D20CQAT03-B   10,0   6,0   6,5   820DCCN695   Bủi Văn   Trung   D20CQCN11-B   10,0   8,0   7,0   820DCCN714   Vũ Huy   Trường   D20CQCN06-B   10,0   8,0   9,5   820DCCN714   Vũ Huy   Trường   D20CQCN06-B   10,0   8,0   9,5   820DCCN11-B   D8 Văn   Tuần   D20CQCN02-B   10,0   8,5   9,5   820DCCN621   Trịnh Minh   Tuắn   D20CQCN02-B   10,0   8,5   9,5   820DCCN727   Nguyễn Đức   Việt   D20CQCN02-B   10,0   7,0   7,5   820DCCN727   Nguyễn Đức   Việt   D20CQCN02-B   10,0   9,5   9,5   820DCCN744   Trương Quắc   Việt   D20CQCN02-B   10,0   9,5   9,5   820DCCN746   Nguyễn Long   Vũ   D20CQCN02-B   10,0   9,5   9,5   820DCCN746   Nguyễn Long   Vũ   D20CQCN02-B   10,0   9,5   9,5   820DCCN043   Chu Văn   An   D20CQCN02-B   10,0   9,0   7,0   8,5   820DCAT003   Bùi Quang   Anh   D20CQCN02-B   10,0   9,0   7,0   8,5   820DCCN043   Bùi Quang   Anh   D20CQCN02-B   10,0   9,0   7,0   820DCCN099   Nguyễn Ngọc   Anh   D20CQCN01-B   6,0   5,0   7,5   820DCCN099   Nguyễn Ngọc   Anh   D20CQCN11-B   6,0   5,0   7,5   820DCCN059   Nguyễn Ngọc   Anh   D20CQCN11-B   6,0   5,0   7,5   820DCCN110   Đỗ Trần   Chí   D20CQCN11-B   10,0   7,5   7,5   820DCCN110   Đỗ Trần   Chí   D20CQCN02-B   10,0   7,5   7,5   820DCCN117   Phan Văn   Chính   D20CQCN02-B   10,0   7,5   7,5   820DCCN115   Nguyễn Quang   Chính   D20CQCN02-B   10,0   7,5   7,5   820DCCN115   Phan Văn   Chính   D20CQCN03-B   8,0   6,0   8,5   820DCXN115   Nguyễn Quáng   Chính   D20CQCN03-B   8,0   6,0   8,5   820DCXN118   Lêu Mạc   Cương   D20CQXN13-B   8,0   5,0   7,0   820DCXN118   Lêu Mạc   Cương   D20CQXN13-B   8,0   5,0   7,0   7,0   820DCXN114   Vũ Văn   Dâng   D20CQCN12-B   10,0   10,0   8,0   820DCXN144   Vũ Văn   Dâng   D20CQCN12-B   10,0   6,0   7,5   820DCXN144   Vũ Văn   Dâng   D20CQCN12-B   10,0   6,0   7,5   820DCXN144   Vũ Văn   Dâng   D20CQCN12-B   10,0   6,0   7,5   820DCXN145   Nguyễn Thành   Dat   D20CQCN13-B   10,0   6,0   7,5   820DCXN147   Nguyễn Thành				`	·			
B20DCCN714				_	,			
B20DCCN695   Bùi Văn				`	·			
B20DCCN714   Vũ Huy   Trường   D20CQCN06-B   10,0   8,0   9,5   B20DCAT197   Nguyễn Quốc   Trưởng   D20CQCN02-B   10,0   8,5   9,5   B20DCCN614   Đỗ Văn   Tuần   D20CQCN02-B   10,0   7,0   7,5   B20DCCN727   Nguyễn Đức   Việt   D20CQCN02-B   10,0   7,0   7,5   B20DCCN727   Nguyễn Đức   Việt   D20CQCN02-B   10,0   9,5   9,5   B20DCCN734   Trương Quốc   Việt   D20CQCN02-B   10,0   9,5   9,5   B20DCCN746   Nguyễn Long   Vũ   D20CQCN02-B   10,0   7,0   8,5   B20DCCN746   Nguyễn Long   Vũ   D20CQCN02-B   10,0   7,0   8,5   B20DCCN043   Chu Văn   An   D20CQCN02-B   10,0   7,0   8,5   B20DCCN043   Chu Văn   An   D20CQCN02-B   10,0   9,0   7,0   B20DCCN043   Chu Văn   An   D20CQCN02-B   10,0   9,0   7,0   B20DCCN036   Ngô Anh Ngọc   Anh   D20CQAT03-B   10,0   9,0   7,0   B20DCCN039   Nguyễn Ngọc   Anh   D20CQAT02-B   9,0   6,0   8,0   B20DCCN059   Nguyễn Ngọc   Anh   D20CQCN11-B   6,0   5,0   7,5   B20DCCN110   Đỗ Trần   Chí   D20CQCN11-B   10,0   7,0   8,5   B20DCCN110   Đỗ Trần   Chí   D20CQCN12-B   10,0   7,0   8,5   B20DCCN115   Nguyễn Quang   Chính   D20CQCN02-B   10,0   7,0   8,5   B20DCCN117   Phan Văn   Chính   D20CQCN02-B   10,0   7,5   7,5   B20DCCN118   Liễu Mạc   Cương   D20CQAT02-B   8,0   6,0   8,5   B20DCCN118   Liễu Mạc   Cương   D20CQAT02-B   10,0   10,0   8,0   B20DCCN09   Bũ Hoàng   Cương   D20CQAT02-B   10,0   10,0   8,0   B20DCCN142   Vũ Cao   Dũng   D20CQAT02-B   10,0   10,0   8,0   B20DCCN142   Vũ Cao   Dũng   D20CQCN12-B   10,0   5,0   7,0   B20DCCN147   Dinh Quang   Duy   D20CQCN12-B   9,0   7,0   7,0   B20DCCN147   Dinh Quang   Duy   D20CQCN12-B   9,0   7,0   7,0   B20DCCN147   Dinh Quang   Duy   D20CQCN12-B   10,0   6,0   7,5   B20DCCN175   Nguyễn Thành   Dat   D20CQCN12-B   10,0   7,5   5,5   B20DCCN248   Lê Minh   Hiểu   D20CQCN12-B   10,0   10,0   9,5   B20DCCN248   Lê Minh   Hiểu   D20CQCN12-B   10,0   10,0   9,5   B20DCCN248   Lê Minh   Hiểu   D20CQCN01-B   10,0   5,0   5,5   B20DCCN248   Lê Minh   Hiểu   D20CQCN01-B   10,0   10,0   8,0   B20DCCN248   Lê Minh   Hiểu   D20CQCN01-B   10,				`	·			
B20DCAT197   Nguyễn Quốc   Trường   D20CQAT01-B   3,0   4,0   5,0							-	
B20DCCN614   Đỗ Văn   Tuần   D20CQCN02-B   10,0   8,5   9,5   B20DCCN621   Trịnh Minh   Tuần   D20CQCN09-B   10,0   7,0   7,5   B20DCCN727   Nguyễn Đức   Việt   D20CQCN07-B   6,0   5,0   7,5   S   B20DCCN734   Trương Quốc   Việt   D20CQCN02-B   10,0   7,0   8,5   B20DCCN746   Nguyễn Long   Vũ   D20CQCN02-B   10,0   7,0   8,5   B20DCCN043   Chu Văn   An   D20CQCN02-B   10,0   7,0   8,5   B20DCCN043   Chu Văn   An   D20CQCN07-B   10,0   9,0   7,0   B20DCAT003   Bùi Quang   Anh   D20CQAT03-B   10,0   9,0   7,0   B20DCAT006   Ngà Anh Ngọc   Anh   D20CQAT02-B   9,0   6,0   8,0   B20DCCN083   Lê Hồng   Anh   D20CQCN11-B   6,0   5,0   7,5   B20DCCN083   Lê Hồng   Anh   D20CQCN11-B   10,0   7,0   8,5   B20DCCN110   Dỗ Trần   Chí   D20CQCN02-B   10,0   7,5   7,5   B20DCCN115   Nguyễn Quang   Chính   D20CQCN07-B   8,0   6,0   8,5   B20DCCN117   Phan Văn   Chính   D20CQCN07-B   8,0   6,0   8,5   B20DCCN117   Phan Văn   Chính   D20CQCN09-B   5,0   4,0   6,0   8,5   B20DCCN109   Bài Hoàng   Cương   D20CQAT03-B   8,0   5,0   7,0   B20DCAT018   Lêu Mac   Cương   D20CQAT03-B   8,0   8,5   8,5   B20DCCN109   Bài Hoàng   Cương   D20CQAT03-B   8,0   8,5   8,5   B20DCCN109   Bài Hoàng   Cương   D20CQAT03-B   10,0   8,5   8,0   B20DCCN142   Vũ Cao   Dũng   D20CQCN07-B   8,0   8,5   8,5   B20DCCN142   Vũ Cao   Dũng   D20CQCN07-B   9,0   7,0   7,0   B20DCCN144   Vũ Văn   Dũng   D20CQCN12-B   9,0   7,0   7,0   B20DCCN147   Binh Quang   Duy   D20CQCN03-B   10,0   6,0   7,5   B20DCCN147   Binh Quang   Duy   D20CQCN12-B   9,0   7,0   7,0   B20DCCN147   Binh Quang   Duy   D20CQCN12-B   9,0   7,0   7,5   B20DCCN179   Trần riên   Dạt   D20CQCN12-B   10,0   6,0   7,5   B20DCCN179   Trần riên   Dạt   D20CQCN12-B   10,0   6,0   7,5   B20DCCN148   Lê Minh   Hiểu   D20CQCN12-B   10,0   5,0   5,5   B20DCCN248   Lê Minh   Hiểu   D20CQCN12-B   10,0   5,0   5,5   B20DCCN248   Lê Minh   Hiểu   D20CQCN12-B   10,0   10,0   8,0   B20DCCN248   Lê Minh   Hiểu   D20CQCN12-B   10,0   10,0   8,0   B20DCCN264   Lê Minh   Hiểu   D20CQCN11-B   10,0   7,5   9,								
B20DCCN621   Trinh Minh   Tuấn   D20CQCN09-B   10,0   7,0   7,5   B20DCCN727   Nguyễn Đức   Việt   D20CQCN07-B   6,0   5,0   7,5   B20DCCN746   Nguyễn Đức   Việt   D20CQCN02-B   10,0   9,5   9,5   B20DCCN746   Nguyễn Long   Vũ   D20CQCN02-B   10,0   7,0   8,5   B20DCCN043   Chu Văn   An   D20CQCN07-B   10,0   8,5   8,5   B20DCCN043   Chu Văn   An   D20CQCN07-B   10,0   8,5   8,5   B20DCAT003   Bùi Quang   Anh   D20CQAT03-B   10,0   9,0   7,0   B20DCAT006   Ngô Anh Ngọc   Anh   D20CQAT02-B   9,0   6,0   8,0   B20DCCN059   Nguyễn Ngọc   Anh   D20CQCN11-B   6,0   5,0   7,5   B20DCCN10   Bỗ Trần   Chí   D20CQCN11-B   10,0   7,5   7,5   B20DCCN115   Nguyễn Quang   Chính   D20CQCN07-B   8,0   6,0   8,5   B20DCCN115   Nguyễn Quang   Chính   D20CQCN07-B   8,0   6,0   8,5   B20DCCN117   Phan Văn   Chính   D20CQCN07-B   8,0   6,0   8,5   B20DCCN117   Phan Văn   Chính   D20CQCN07-B   8,0   5,0   7,0   B20DCAT031   Lêu Mac   Cuơng   D20CQAT03-B   8,0   5,0   7,0   B20DCAT031   Nguyễn Quý   Dũng   D20CQAT03-B   8,0   8,5   8,5   B20DCCN109   Bùi Hoàng   Cương   D20CQAT03-B   8,0   8,5   8,5   B20DCCN104   Vũ Cao   Dũng   D20CQAT03-B   8,0   8,5   8,5   B20DCCN142   Vũ Cao   Dũng   D20CQAT03-B   10,0   10,0   8,0   B20DCCN144   Vũ Văn   Dũng   D20CQCN13-B   10,0   5,0   7,0   B20DCCN144   Vũ Văn   Dũng   D20CQCN13-B   10,0   6,0   7,5   B20DCCN147   Binh Quang   Duy   D20CQCN13-B   10,0   6,0   7,5   B20DCCN175   Nguyễn Thành   Dạt   D20CQCN13-B   10,0   6,0   7,5   B20DCCN175   Nguyễn Thành   Dạt   D20CQCN13-B   10,0   7,0   7,5   B20DCCN175   Nguyễn Thành   Dạt   D20CQCN13-B   10,0   10,0   9,5   B20DCCN175   Nguyễn Thành   Dật   D20CQCN13-B   10,0   10,0   9,5   B20DCCN175   Nguyễn Thành   Dật   D20CQCN13-B   10,0   10,0   9,5   B20DCCN248   Lê Minh   Hiểu   D20CQCN13-B   10,0   10,0   9,5   B20DCCN248   Lê Minh   Hiểu   D20CQCN13-B   10,0   10,0   9,5   B20DCCN248   Lê Minh   Hiểu   D20CQCN13-B   10,0   10,0   9,5   B20DCCN266   Phạm Xuân   Hinh   D20CQAT04-B   7,0   6,0   6,0   6,0   B20DCCAT064   Vũ Trung   Hiểu   D2		0,		,				
B20DCCN727   Nguyễn Đức   Việt   D20CQCN07-B   6,0   5,0   7,5   B20DCCN734   Trương Quốc   Việt   D20CQCN02-B   10,0   9,5   9,5   B20DCCN746   Nguyễn Long   Vũ   D20CQCN02-B   10,0   7,0   8,5   B20DCCN043   Chu Văn   An   D20CQCN07-B   10,0   8,5   8,5   B20DCCN030   Bùi Quang   Anh   D20CQCN07-B   10,0   8,5   8,5   B20DCAT003   Bùi Quang   Anh   D20CQAT03-B   10,0   9,0   7,0   B20DCCN059   Nguyễn Ngọc   Anh   D20CQAT03-B   10,0   7,0   8,5   B20DCCN083   Lê Hổng   Ánh   D20CQCN11-B   6,0   5,0   7,5   B20DCCN104   Dỗ Trần   Chí   D20CQCN11-B   10,0   7,0   8,5   B20DCCN115   Nguyễn Quang   Chính   D20CQCN02-B   10,0   7,5   7,5   B20DCCN115   Nguyễn Quang   Chính   D20CQCN07-B   8,0   6,0   8,5   B20DCCN117   Phan Văn   Chính   D20CQCN07-B   8,0   6,0   8,5   B20DCCN117   Phan Văn   Chính   D20CQCN07-B   8,0   6,0   8,5   B20DCCN118   Lêu Mạc   Cuơng   D20CQAT03-B   8,0   5,0   7,0   B20DCAT031   Lêu Mạc   Cuơng   D20CQAT02-B   10,0   10,0   8,0   B20DCAT031   Nguyễn Quý   Dũng   D20CQCN07-B   8,0   8,5   8,5   B20DCCN104   Vũ Cao   Dũng   D20CQCN07-B   8,0   8,5   8,5   B20DCCN144   Vũ Cao   Dũng   D20CQCN12-B   10,0   8,5   8,0   B20DCCN144   Vũ Cao   Dũng   D20CQCN12-B   10,0   6,0   7,5   B20DCCN147   Binh Quang   Duy   D20CQCN12-B   9,0   7,0   7,0   B20DCCN147   Binh Quang   Duy   D20CQCN13-B   10,0   6,0   7,5   B20DCCN175   Nguyễn Thành   Dạt   D20CQCN13-B   10,0   6,0   7,5   B20DCCN175   Nguyễn Thành   Dạt   D20CQCN13-B   10,0   6,0   7,5   B20DCCN175   Nguyễn Thành   Dạt   D20CQCN13-B   10,0   7,0   7,5   B20DCCN248   Lê Minh   Hiểu   D20CQCN13-B   10,0   5,0   5,5   B20DCCN248   Lê Minh   Hiểu   D20CQCN13-B   10,0   5,0   5,5   B20DCCN266   Pham Xuân   Hinh   D20CQAT01-B   10,0   5,0   5,5   B20DCCN266   Pham Xuân   Hinh   D20CQAT01-B   10,0   7,5   9,5				_				
B20DCCN734   Trương Quốc   Việt   D20CQCN02-B   10,0   9,5   9,5		•		,	·			
B20DCCN043   Chu Văn   An   D20CQCN02-B   10,0   7,0   8,5			•					
B20DCCN043   Chu Văn					,			
B20DCAT003   Bùi Quang   Anh   D20CQAT03-B   10,0   9,0   7,0					·			
B20DCAT006         Ngô Anh Ngọc         Anh         D20CQAT02-B         9,0         6,0         8,0           B20DCCN059         Nguyễn Ngọc         Anh         D20CQCN11-B         6,0         5,0         7,5           B20DCCN083         Lê Hồng         Ánh         D20CQCN11-B         10,0         7,0         8,5           B20DCCN110         Đổ Trấn         Chí         D20CQCN02-B         10,0         7,5         7,5           B20DCCN115         Nguyễn Quang         Chính         D20CQCN07-B         8,0         6,0         8,5           B20DCCN117         Phan Văn         Chính         D20CQCN07-B         5,0         4,0         6,0           B20DCAT027         Đào Văn         Chung         D20CQAT03-B         8,0         5,0         7,0           B20DCAT018         Lêu Mac         Cương         D20CQAT03-B         10,0         10,0         8,0           B20DCCN109         Bùi Hoàng         Cường         D20CQCN07-B         8,0         8,5         8,5           B20DCCN142         Vũ Cao         Dũng         D20CQCN07-B         8,0         8,5         8,0           B20DCCN144         Vũ Vă         Dũng         D20CQCN10-B         10,0         5,0         <				_	,			
B20DCCN059         Nguyễn Ngọc         Anh         D20CQCN11-B         6,0         5,0         7,5           B20DCCN083         Lê Hồng         Ánh         D20CQCN11-B         10,0         7,0         8,5           B20DCCN110         Đỗ Trần         Chí         D20CQCN02-B         10,0         7,5         7,5           B20DCCN115         Nguyễn Quang         Chính         D20CQCN07-B         8,0         6,0         8,5           B20DCCN117         Phan Văn         Chính         D20CQCN09-B         5,0         4,0         6,0           B20DCAT027         Đào Văn         Chung         D20CQAT03-B         8,0         5,0         7,0           B20DCAT018         Lêu Mạc         Cương         D20CQAT02-B         10,0         10,0         8,0           B20DCCN009         Bùi Hoàng         Cường         D20CQCN07-B         8,0         8,5         8,5           B20DCCN109         Bùi Hoàng         Dũng         D20CQCN07-B         8,0         8,5         8,5           B20DCCN142         Vũ Cao         Dũng         D20CQCN10-B         10,0         8,0         8,5           B20DCCN144         Vũ Văn         Dũng         D20CQCN12-B         10,0         7,0         <		` •		`				
B20DCCN110   Dỗ Trần   Chí   D20CQCN02-B   10,0   7,5   7,5					· ·			
B20DCCN110         Dỗ Trần         Chí         D20CQCN02-B         10,0         7,5         7,5           B20DCCN115         Nguyễn Quang         Chính         D20CQCN07-B         8,0         6,0         8,5           B20DCCN117         Phan Văn         Chính         D20CQCN09-B         5,0         4,0         6,0           B20DCAT027         Dào Văn         Chung         D20CQAT03-B         8,0         5,0         7,0           B20DCAT018         Lêu Mạc         Cương         D20CQAT02-B         10,0         10,0         8,0           B20DCCN009         Bùi Hoàng         Cường         D20CQCN07-B         8,0         8,5         8,5           B20DCAT031         Nguyễn Quý         Dũng         D20CQCN10-B         10,0         8,5         8,0           B20DCCN142         Vũ Cao         Dũng         D20CQCN10-B         10,0         5,0         7,0           B20DCCN144         Vũ Văn         Dũng         D20CQCN12-B         9,0         7,0         7,0           B20DCAT033         Hoàng Đình         Dương         D20CQCN03-B         10,0         6,0         7,5           B20DCCN175         Nguyễn Thành         Đạt         D20CQCN07-B         6,5         5,0				,				
B20DCCN115         Nguyễn Quang         Chính         D20CQCN07-B         8,0         6,0         8,5           B20DCCN117         Phan Văn         Chính         D20CQCN09-B         5,0         4,0         6,0           B20DCAT027         Đào Văn         Chung         D20CQAT03-B         8,0         5,0         7,0           B20DCAT018         Lêu Mạc         Cương         D20CQAT02-B         10,0         10,0         8,0           B20DCCN009         Bùi Hoàng         Cường         D20CQCN07-B         8,0         8,5         8,5           B20DCAT031         Nguyễn Quý         Dũng         D20CQCN13-B         10,0         8,5         8,0           B20DCCN142         Vũ Cao         Dũng         D20CQCN10-B         10,0         5,0         7,0           B20DCCN144         Vũ Văn         Dũng         D20CQCN12-B         9,0         7,0         7,0           B20DCAT033         Hoàng Đình         Dương         D20CQCN03-B         10,0         6,0         7,5           B20DCCN175         Nguyễn Thành         Đạt         D20CQCN07-B         6,5         5,0         7,5           B20DCCN179         Trần Tiến         Đạt         D20CQCN11-B         10,0         7,0					·			
B20DCCN117         Phan Văn         Chính         D20CQCN09-B         5,0         4,0         6,0           B20DCAT027         Đào Văn         Chung         D20CQAT03-B         8,0         5,0         7,0           B20DCAT018         Lèu Mạc         Cương         D20CQAT02-B         10,0         10,0         8,0           B20DCCN009         Bùi Hoàng         Cường         D20CQCN07-B         8,0         8,5         8,5           B20DCAT031         Nguyễn Quý         Dũng         D20CQAT03-B         10,0         8,5         8,0           B20DCCN142         Vũ Cao         Dũng         D20CQCN10-B         10,0         5,0         7,0           B20DCCN144         Vũ Văn         Dũng         D20CQCN12-B         9,0         7,0         7,0           B20DCAT033         Hoàng Đình         Duy         D20CQCN03-B         10,0         6,0         7,5           B20DCCN175         Nguyễn Thành         Đạt         D20CQCN07-B         6,5         5,0         7,5           B20DCCN179         Trần Tiến         Đạt         D20CQCN11-B         10,0         6,0         7,5           B20DCCN248         Lê Minh         Hiếu         D20CQCN08-B         10,0         10,0				,				
B20DCAT027         Đào Văn         Chung         D20CQAT03-B         8,0         5,0         7,0           B20DCAT018         Lêu Mạc         Cương         D20CQAT02-B         10,0         10,0         8,0           B20DCCN009         Bùi Hoàng         Cường         D20CQCN07-B         8,0         8,5         8,5           B20DCAT031         Nguyễn Quý         Dũng         D20CQCN10-B         10,0         8,5         8,0           B20DCCN142         Vũ Cao         Dũng         D20CQCN10-B         10,0         5,0         7,0           B20DCCN144         Vũ Văn         Dũng         D20CQCN12-B         9,0         7,0         7,0           B20DCCN147         Đinh Quang         Duy         D20CQCN03-B         10,0         6,0         7,5           B20DCCN175         Nguyễn Thành         Dạt         D20CQCN03-B         9,0         5,0         6,0           B20DCCN179         Trần Tiến         Đạt         D20CQCN07-B         6,5         5,0         7,5           B20DCCN204         Kiểu Minh         Giang         D20CQCN11-B         10,0         7,0         7,5           B20DCCN253         Nguyễn Minh         Hiểu         D20CQCN01-B         10,0         5,0				_				
B20DCAT018         Lêu Mạc         Cương         D20CQAT02-B         10,0         10,0         8,0           B20DCCN009         Bùi Hoàng         Cường         D20CQCN07-B         8,0         8,5         8,5           B20DCAT031         Nguyễn Quý         Dũng         D20CQAT03-B         10,0         8,5         8,0           B20DCCN142         Vũ Cao         Dũng         D20CQCN10-B         10,0         5,0         7,0           B20DCCN144         Vũ Văn         Dũng         D20CQCN12-B         9,0         7,0         7,0           B20DCCN147         Định Quang         Duy         D20CQCN03-B         10,0         6,0         7,5           B20DCCN175         Nguyễn Hoàng Định         Dương         D20CQCN11-B         9,0         5,0         6,0           B20DCCN175         Nguyễn Thành         Đạt         D20CQCN07-B         6,5         5,0         7,5           B20DCCN179         Trần Tiến         Đạt         D20CQCN11-B         10,0         6,0         7,5           B20DCCN248         Lê Minh         Hiểu         D20CQCN08-B         10,0         10,0         9,5           B20DCAT064         Vũ Trung         Hiểu         D20CQAT04-B         7,0         6,0 <td>B20DCAT027</td> <td>Đào Văn</td> <td></td> <td>`</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td>	B20DCAT027	Đào Văn		`				
B20DCCN009         Bùi Hoàng         Cường         D20CQCN07-B         8,0         8,5         8,5           B20DCAT031         Nguyễn Quý         Dũng         D20CQAT03-B         10,0         8,5         8,0           B20DCCN142         Vũ Cao         Dũng         D20CQCN10-B         10,0         5,0         7,0           B20DCCN144         Vũ Văn         Dũng         D20CQCN12-B         9,0         7,0         7,0           B20DCCN147         Đinh Quang         Duy         D20CQCN03-B         10,0         6,0         7,5           B20DCAT033         Hoàng Đình         Dương         D20CQAT01-B         9,0         5,0         6,0           B20DCCN175         Nguyễn Thành         Đạt         D20CQCN07-B         6,5         5,0         7,5           B20DCCN179         Trần Tiến         Đạt         D20CQCN11-B         10,0         6,0         7,5           B20DCCN204         Kiểu Minh         Giang         D20CQCN12-B         10,0         7,0         7,5           B20DCCN248         Lê Minh         Hiểu         D20CQCN08-B         10,0         10,0         9,5           B20DCAT064         Vũ Trung         Hiểu         D20CQAT04-B         7,0         6,0				`				
B20DCAT031         Nguyễn Quý         Dũng         D20CQAT03-B         10,0         8,5         8,0           B20DCCN142         Vũ Cao         Dũng         D20CQCN10-B         10,0         5,0         7,0           B20DCCN144         Vũ Văn         Dũng         D20CQCN12-B         9,0         7,0         7,0           B20DCCN147         Định Quang         Duy         D20CQCN03-B         10,0         6,0         7,5           B20DCAT033         Hoàng Đình         Dương         D20CQAT01-B         9,0         5,0         6,0           B20DCCN175         Nguyễn Thành         Đạt         D20CQCN07-B         6,5         5,0         7,5           B20DCCN179         Trần Tiến         Đạt         D20CQCN11-B         10,0         6,0         7,5           B20DCCN204         Kiều Minh         Giang         D20CQCN12-B         10,0         7,0         7,5           B20DCCN248         Lê Minh         Hiểu         D20CQCN08-B         10,0         10,0         9,5           B20DCAT064         Vũ Trung         Hiểu         D20CQAT04-B         7,0         6,0         6,0           B20DCAT066         Phạm Xuân         Hinh         D20CQAT01-B         10,0         7,5	B20DCCN009	Bùi Hoàng	•	`	,	·		
B20DCCN142         Vũ Cao         Dũng         D20CQCN10-B         10,0         5,0         7,0           B20DCCN144         Vũ Văn         Dũng         D20CQCN12-B         9,0         7,0         7,0           B20DCCN147         Đinh Quang         Duy         D20CQCN03-B         10,0         6,0         7,5           B20DCAT033         Hoàng Đình         Dương         D20CQAT01-B         9,0         5,0         6,0           B20DCCN175         Nguyễn Thành         Đạt         D20CQCN07-B         6,5         5,0         7,5           B20DCCN179         Trần Tiến         Đạt         D20CQCN11-B         10,0         6,0         7,5           B20DCCN204         Kiều Minh         Giang         D20CQCN12-B         10,0         7,0         7,5           B20DCCN248         Lê Minh         Hiểu         D20CQCN08-B         10,0         10,0         9,5           B20DCAT064         Vũ Trung         Hiểu         D20CQAT04-B         7,0         6,0         6,0           B20DCAT066         Phạm Xuân         Hinh         D20CQAT02-B         10,0         10,0         8,0           B20DCAT073         Đỗ Ngọc         Huế         D20CQAT01-B         10,0         7,5	B20DCAT031	Nguyễn Quý		_	ŕ			
B20DCCN144         Vũ Văn         Dũng         D20CQCN12-B         9,0         7,0         7,0           B20DCCN147         Đinh Quang         Duy         D20CQCN03-B         10,0         6,0         7,5           B20DCAT033         Hoàng Đình         Dương         D20CQAT01-B         9,0         5,0         6,0           B20DCCN175         Nguyễn Thành         Đạt         D20CQCN07-B         6,5         5,0         7,5           B20DCCN179         Trần Tiến         Đạt         D20CQCN11-B         10,0         6,0         7,5           B20DCCN204         Kiều Minh         Giang         D20CQCN12-B         10,0         7,0         7,5           B20DCCN248         Lê Minh         Hiếu         D20CQCN08-B         10,0         10,0         9,5           B20DCCN253         Nguyễn Minh         Hiểu         D20CQCN01-B         10,0         5,0         5,5           B20DCAT064         Vũ Trung         Hiếu         D20CQAT04-B         7,0         6,0         6,0           B20DCAT066         Phạm Xuân         Hinh         D20CQAT02-B         10,0         10,0         8,0           B20DCAT073         Đỗ Ngọc         Huế         D20CQAT01-B         10,0         7,5				_	·			
B20DCCN147         Đinh Quang         Duy         D20CQCN03-B         10,0         6,0         7,5           B20DCAT033         Hoàng Đình         Dương         D20CQAT01-B         9,0         5,0         6,0           B20DCCN175         Nguyễn Thành         Đạt         D20CQCN07-B         6,5         5,0         7,5           B20DCCN179         Trần Tiến         Đạt         D20CQCN11-B         10,0         6,0         7,5           B20DCCN204         Kiều Minh         Giang         D20CQCN12-B         10,0         7,0         7,5           B20DCCN248         Lê Minh         Hiểu         D20CQCN08-B         10,0         10,0         9,5           B20DCCN253         Nguyễn Minh         Hiểu         D20CQCN01-B         10,0         5,0         5,5           B20DCAT064         Vũ Trung         Hiểu         D20CQAT04-B         7,0         6,0         6,0           B20DCAT066         Phạm Xuân         Hinh         D20CQAT02-B         10,0         10,0         8,0           B20DCAT073         Đỗ Ngọc         Huế         D20CQAT01-B         10,0         7,5         9,5	B20DCCN144	Vũ Văn		`	·		ŕ	
B20DCAT033         Hoàng Đình         Dương         D20CQAT01-B         9,0         5,0         6,0           B20DCCN175         Nguyễn Thành         Đạt         D20CQCN07-B         6,5         5,0         7,5           B20DCCN179         Trần Tiến         Đạt         D20CQCN11-B         10,0         6,0         7,5           B20DCCN204         Kiều Minh         Giang         D20CQCN12-B         10,0         7,0         7,5           B20DCCN248         Lê Minh         Hiếu         D20CQCN08-B         10,0         10,0         9,5           B20DCCN253         Nguyễn Minh         Hiếu         D20CQCN01-B         10,0         5,0         5,5           B20DCAT064         Vũ Trung         Hiếu         D20CQAT04-B         7,0         6,0         6,0           B20DCAT066         Phạm Xuân         Hinh         D20CQAT02-B         10,0         10,0         8,0           B20DCAT073         Đỗ Ngọc         Huế         D20CQAT01-B         10,0         7,5         9,5	B20DCCN147	Đinh Quang		_	ŕ		ŕ	
B20DCCN175         Nguyễn Thành         Đạt         D20CQCN07-B         6,5         5,0         7,5           B20DCCN179         Trần Tiến         Đạt         D20CQCN11-B         10,0         6,0         7,5           B20DCCN204         Kiều Minh         Giang         D20CQCN12-B         10,0         7,0         7,5           B20DCCN248         Lê Minh         Hiểu         D20CQCN08-B         10,0         10,0         9,5           B20DCCN253         Nguyễn Minh         Hiểu         D20CQCN01-B         10,0         5,0         5,5           B20DCAT064         Vũ Trung         Hiểu         D20CQAT04-B         7,0         6,0         6,0           B20DCAT066         Phạm Xuân         Hinh         D20CQAT02-B         10,0         10,0         8,0           B20DCAT073         Đỗ Ngọc         Huế         D20CQAT01-B         10,0         7,5         9,5	B20DCAT033	Hoàng Đình	_	_				
B20DCCN179         Trần Tiến         Đạt         D20CQCN11-B         10,0         6,0         7,5           B20DCCN204         Kiều Minh         Giang         D20CQCN12-B         10,0         7,0         7,5           B20DCCN248         Lê Minh         Hiếu         D20CQCN08-B         10,0         10,0         9,5           B20DCCN253         Nguyễn Minh         Hiếu         D20CQCN01-B         10,0         5,0         5,5           B20DCAT064         Vũ Trung         Hiếu         D20CQAT04-B         7,0         6,0         6,0           B20DCAT066         Phạm Xuân         Hinh         D20CQAT02-B         10,0         10,0         8,0           B20DCAT073         Đỗ Ngọc         Huế         D20CQAT01-B         10,0         7,5         9,5	B20DCCN175	Nguyễn Thành			· ·			
B20DCCN204         Kiều Minh         Giang         D20CQCN12-B         10,0         7,0         7,5           B20DCCN248         Lê Minh         Hiểu         D20CQCN08-B         10,0         10,0         9,5           B20DCCN253         Nguyễn Minh         Hiểu         D20CQCN01-B         10,0         5,0         5,5           B20DCAT064         Vũ Trung         Hiểu         D20CQAT04-B         7,0         6,0         6,0           B20DCAT066         Phạm Xuân         Hinh         D20CQAT02-B         10,0         10,0         8,0           B20DCAT073         Đỗ Ngọc         Huế         D20CQAT01-B         10,0         7,5         9,5	B20DCCN179	Trần Tiến	Đạt	_	·			
B20DCCN248         Lê Minh         Hiếu         D20CQCN08-B         10,0         10,0         9,5           B20DCCN253         Nguyễn Minh         Hiếu         D20CQCN01-B         10,0         5,0         5,5           B20DCAT064         Vũ Trung         Hiếu         D20CQAT04-B         7,0         6,0         6,0           B20DCAT066         Phạm Xuân         Hinh         D20CQAT02-B         10,0         10,0         8,0           B20DCAT073         Đỗ Ngọc         Huế         D20CQAT01-B         10,0         7,5         9,5	B20DCCN204	Kiều Minh	Giang	_			,	
B20DCCN253         Nguyễn Minh         Hiếu         D20CQCN01-B         10,0         5,0         5,5           B20DCAT064         Vũ Trung         Hiểu         D20CQAT04-B         7,0         6,0         6,0           B20DCAT066         Phạm Xuân         Hinh         D20CQAT02-B         10,0         10,0         8,0           B20DCAT073         Đỗ Ngọc         Huế         D20CQAT01-B         10,0         7,5         9,5	B20DCCN248	Lê Minh		D20CQCN08-B				
B20DCAT064         Vũ Trung         Hiếu         D20CQAT04-B         7,0         6,0         6,0           B20DCAT066         Phạm Xuân         Hinh         D20CQAT02-B         10,0         10,0         8,0           B20DCAT073         Đỗ Ngọc         Huế         D20CQAT01-B         10,0         7,5         9,5								
B20DCAT066         Phạm Xuân         Hinh         D20CQAT02-B         10,0         10,0         8,0           B20DCAT073         Đỗ Ngọc         Huế         D20CQAT01-B         10,0         7,5         9,5		<u> </u>		`	,			
B20DCAT073 Đỗ Ngọc Huế D20CQAT01-B 10,0 7,5 9,5				_	,			
		•		_	·			
		<u> </u>		`				Không đủ ĐKDT
B20DCCN338 Nguyễn Cảnh Huỳnh D20CQCN02-B 10,0 9,0 8,0		• •		,	·			
B20DCCN340 Nguyễn Doãn Hưng D20CQCN04-B 10,0 8,0 8,5		Ü		,	·			
B20DCCN345   Vũ Duy   Hưng   D20CQCN09-B   7,0   8,5   7,5	B20DCCN345	Vũ Duy	_		·		ŕ	
B20DCCN364         Đặng Tuấn         Khải         D20CQCN04-B         6,0         6,0         8,5	B20DCCN364	Đặng Tuấn		D20CQCN04-B	·			

B20DCCN393	Pham Xuân	Lâm	D20CQCN09-B	10,0	10,0	8,0	
B20DCCN394		Lâm	D20CQCN10-B	0,0	0,0	0,0	Không đủ ĐKDT
	Chu Văn	Long	D20CQCN06-B	7,0	5,0	6,0	8
	Viên Đình	Long	D20CQCN01-B	7,0	5,0	7,0	
	Nguyễn Văn	Luân	D20CQAT03-B	10,0	6,0	7,0	
	Doãn Hà	Ly	D20CQAT01-B	10,0	8,5	9,5	
B20DCCN415		Ly	D20CQCN07-B	7,0	5,0	7,0	
	Nguyễn Đức	Mạnh	D20CQCN05-B	7,0	4,5	6,0	
	Nguyễn Quang	Minh	D20CQAT01-B	6,0	5,0	7,0	
B20DCCN440	<u> </u>	Minh	D20CQCN08-B	10,0	9,0	7,0	
B20DCCN028		Nam	D20CQCN02-B	8,0	6,0	5,5	
	Nguyễn Hoài	Ngọc	D20CQAT01-B	10,0	8,5	9,5	
B20DCCN483		Nhật	D20CQCN03-B	7,0	6,0	6,0	
B20DCCN462		Ninh	D20CQCN06-B	4,5	4,0	6,0	
B20DCAT137		Phi	D20CQAT01-B	5,0	4,0	6,0	
B20DCCN520		Phương	D20CQCN04-B	10,0	8,5	8,5	
	Tô Thi Hâu	Phương	D20CQCN09-B	10,0	7,0	7,5	
B20DCCN534	• •	Quang	D20CQCN06-B	4,0	7,0	7,0	
B20DCCN550		Quân	D20CQCN10-B	8,0	9,0	7,0	
B20DCAT149		Quân	D20CQAT01-B	4,5	7,5	7,0	
B20DCCN560	<u> </u>	Quán Quý	D20CQCN08-B	7,0	5,0	5,0	
B20DCCN563		Quyền	D20CQCN11-B	8,0	5,0	7,0	
	Trần Minh	Tân	D20CQCN02-B	10,0	8,5	9,5	
	Vũ Trọng	Tấn	D20CQCN04-B	7,0	6,0	6,0	
B20DCCN645		Thành	D20CQCN09-B	10,0	7,5	7,0	
B20DCCN652		Thao	D20CQCN04-B	10,0	7,0	6,0	
B20DCCN756		Thặng	D20CQCN03-B	10,0	9,0	6,5	
B20DCCN668	<u> </u>	Thiệp	D20CQCN08-B	10,0	8,5	7,5	
B20DCCN673		Thịnh	D20CQCN01-B	6,0	4,0	6,0	
B20DCCN597		Tiến	D20CQCN09-B	10,0	7,5	7,0	
B20DCCN601	<u> </u>	Tiệp	D20CQCN01-B	5,0	4,0	5,0	
	Đỗ Bá Đức	Toàn	D20CQAT01-B	10,0	6,0	7,0	
	Trịnh Thị Huyền	Trang	D20CQAT01-B	10,0	7,0	9,5	
B20DCCN692	•	Trọng	D20CQCN08-B	8,0	7,0	7,5	
	Trần Văn	Trọng	D20CQAT04-B	6,0	5,0	6,0	
B20DCCN704		Trường	D20CQCN08-B	8,0	7,0	7,0	
	Nguyễn Xuân	Trường	D20CQCN03-B	0,0	0,0	0,0	Không đủ ĐKDT
B20DCCN609		Tú	D20CQCN09-B	10,0	10,0	8,0	5
	Nguyễn Mạnh	Tuấn	D20CQCN05-B	10,0	5,0	5,0	
B20DCCN620	<u> </u>	Tuấn	D20CQCN08-B	10,0	7,5	7,0	
B20DCCN633		Tuyên	D20CQCN09-B	8,0	8,5	7,0	
B20DCCN728		Việt	D20CQCN08-B	10,0	8,5	7,5	
B20DCCN733		Việt	D20CQCN01-B	5,0	4,0	5,0	
	Lường Thế	Vinh	D20CQAT01-B	10,0	6,0	7,0	
	Bùi Minh	Vũ	D20CQCN09-B	10,0	5,0	7,0	
	Nguyễn Thị	Yên	D20CQAT01-B	10,0	9,0	9,5	
2202011203	2a) on 1 mi	1 011	2200Q11101 B	10,0	2,0	7,5	